

BẢO HIỂM AN TOÀN CÁ NHÂN

SỐ TIỀN BẢO HIỂM DƯỚI 10.000 USD

Lợi ích sản phẩm

- ❖ Sản phẩm phù hợp cho những người làm việc trong môi trường có nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn thân thể như công nhân làm việc trong nhà máy, nhà xưởng, thợ xây dựng, kỹ sư làm việc tại công trình, công trường xây dựng. Sản phẩm cũng hữu ích cho tất cả các đối tượng khác chủ động đề phòng các rủi ro tai nạn có thể phát sinh trong sinh hoạt, vui chơi và làm việc hàng ngày;
- ❖ Chia sẻ một phần gánh nặng tài chính cho Người được bảo hiểm trước rủi ro về tai nạn suốt 24/24 giờ trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

Đối tượng bảo hiểm

- ❖ Người Việt Nam và nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam, từ 18 đến 65 tuổi.
- ❖ Loại trừ người đang bị bệnh tâm thần, tàn phế hoặc thương tật vĩnh viễn từ 50% trở lên.

Phạm vi bảo hiểm: Những tai nạn xảy ra trong lãnh thổ Việt Nam do các nguyên nhân:

- ❖ Một lực bất ngờ, ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm, từ bên ngoài tác động lên thân thể Người được bảo hiểm và là nguyên nhân trực tiếp làm cho Người được bảo hiểm chết hoặc thương tật thân thể;
- ❖ Người được bảo hiểm có hành động cứu người, cứu tài sản Nhà nước, của nhân dân và tham gia chống các hành động phạm pháp.

Quyền lợi bảo hiểm

- ❖ Người được bảo hiểm bị chết do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, VASS sẽ trả 100% Số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm/Chứng nhận bảo hiểm.
- ❖ Người được bảo hiểm bị thương tật do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm:
 - Đối với Số tiền bảo hiểm bằng hoặc dưới 30 triệu đồng/người/vụ :
VASS trả tiền bảo hiểm bằng với Số tiền bảo hiểm nhân với Tỷ lệ thương tật theo Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật của VASS.
 - Đối với Số tiền bảo hiểm trên 30 triệu đồng/người/vụ
 - Trường hợp tỷ lệ thương tật >20%:
VASS trả tiền bảo hiểm bằng với Số tiền bảo hiểm nhân với Tỷ lệ thương tật.
 - Trường hợp tỷ lệ thương tật ≤ 20%:
Trả tiền bảo hiểm = (30 trđ x tỷ lệ thương tật) + (0,2%STBH x Ti) + (0,05%STBH x To).
Ti: Số ngày điều trị nội trú trong bệnh viện.
To: Số ngày điều trị ngoại trú sau khi xuất viện được xác định theo chỉ định của Bác sĩ.
STBH: Số tiền bảo hiểm.
Tổng số ngày điều trị nội trú (Ti) và ngoại trú (To) không vượt quá thời gian nghỉ việc thực tế tại đơn vị công tác và không quá 180 ngày/ vụ tai nạn.

Số tiền bảo hiểm: Từ 10 đến 200 triệu đồng/người/vụ tai nạn

Điểm loại trừ: Tai nạn xảy ra do những nguyên nhân sau đây không thuộc phạm vi bảo hiểm:

- ❖ Người được bảo hiểm vi phạm nghiêm trọng pháp luật, nội qui, qui định của cơ quan, của chính quyền địa phương hoặc các tổ chức xã hội khác, vi phạm luật lệ an toàn giao thông;
- ❖ Hành động cố ý tự gây ra tai nạn của Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp;

- ❖ Người được bảo hiểm sử dụng và bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy và các chất kích thích tương tự khác;
- ❖ Người được bảo hiểm tham gia đánh nhau trừ khi được xác nhận đó là hành động tự vệ;
- ❖ Cảm đột ngột, trúng gió, bệnh tật, sảy thai, bệnh nghề nghiệp, những tai biến trong quá trình điều trị bệnh và thai sản;
- ❖ Ngộ độc thức ăn, đồ uống;
- ❖ Điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của cơ quan y tế;
- ❖ Động đất, núi lửa, nhiễm phóng xạ;
- ❖ Các hoạt động hàng không (trừ khi với tư cách là hành khách), các cuộc diễn tập, huấn luyện quân sự, tham gia chiến đấu của các lực lượng vũ trang;
- ❖ Chiến tranh, nội chiến, khủng bố, đình công;
- ❖ Người được bảo hiểm tham gia các cuộc thi đấu có tính chất chuyên nghiệp như: đua xe, đua ngựa, bóng đá, đấm bốc, leo núi, lướt ván, đua thuyền ... khảo sát, thám hiểm.

Điều kiện bồi thường: Thủ tục trả tiền bảo hiểm gồm:

- ❖ Giấy đề nghị trả tiền bảo hiểm (theo mẫu VASS)
- ❖ Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm (hoặc bản sao trích danh sách Người được bảo hiểm)
- ❖ Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan, chính quyền địa phương hoặc công an nơi Người được bảo hiểm bị tai nạn.
- ❖ Xác nhận điều trị của cơ quan y tế (giấy ra viện, phiếu điều trị và các giấy tờ có liên quan đến việc điều trị tai nạn).
- ❖ Giấy chứng tử và giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết).